



Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH GẮN VỚI PHÁT HUY SỨC MẠNH, QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN - GIÁ TRỊ VÀ ĐỊNH HƯỚNG VẬN DỤNG TRONG THỰC TIỄN

PHẠM TÁT THẮNG*

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; trong đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Do đó, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Muốn xây dựng Đảng vững mạnh, đủ năng lực lãnh đạo cách mạng Việt Nam thì phải đặc biệt chú trọng đến việc xác định và rèn luyện đội ngũ đảng viên theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng. Chính vì vậy, trong tác phẩm “Đường Cách mệnh”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tư cách của một người cách mệnh lên hàng đầu, theo đó người cách mệnh “phải giữ chủ nghĩa cho vững” và “ít lòng tham muốn về vật chất”. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhanh chóng chỉ đạo chấn chỉnh những khuyết điểm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ giữ

cương vị cao trong bộ máy chính quyền non trẻ. Trong “Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng”, ngày 17-10-1945, Người đã phê phán, răn đe, cảnh tỉnh một số căn bệnh của cán bộ nắm chức vụ, quyền hạn trong bộ máy chính quyền các cấp, như trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo...

Đặc biệt, tháng 10-1947, trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, lần đầu tiên Người dùng cụm từ “việc chỉnh đốn Đảng”, xác định 12 chuẩn mực về tư cách của đảng viên chính cách mạng, định danh, đúc kết, nhắc nhở: “Muốn cho Đảng được vững bền/ Mười hai điều đó chớ quên điều nào”⁽¹⁾; nêu rõ phạm sự của người đảng viên và cán bộ

* TS. Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Trung ương

(1) Xem trang sau

là: “Trọng lợi ích của Đảng hơn hết... lợi ích của cá nhân nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng. Lợi ích của mỗi bộ phận nhất định phải phục tùng lợi ích của toàn thể. Lợi ích tạm thời nhất định phải phục tùng lợi ích lâu dài”⁽²⁾; phải rèn luyện đạo đức cách mạng - nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm. Về tự phê bình và phê bình, Người chỉ rõ: “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ. Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nề nang, không thêm bớt”⁽³⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đim người giỏi, bệnh hủ hóa,... Người khẳng định: “Chủ nghĩa cá nhân là như một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm”⁽⁴⁾; vì vậy, Người yêu cầu trong chỉnh đốn Đảng phải kiên quyết chống lại “bệnh cá nhân”.

Tháng 5-1952, tại Lớp chỉnh huấn đầu tiên của Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: “Mục đích chỉnh Đảng là nâng cao tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên và cán bộ, làm cho đảng viên và cán bộ theo đúng quan điểm và lập trường vô sản”⁽⁵⁾. Người nhấn mạnh: “Nhưng vì điều kiện khó khăn, mà số đông cán bộ và đảng viên chưa được huấn luyện hẳn hoi cho nên tư tưởng và trình độ chính trị còn thấp kém và lệch lạc. Điều đó tỏ rõ ra ở mỗi khuyết điểm như: không nắm vững chính sách trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh; không phân biệt rõ ràng bạn và địch, bệnh quan liêu, công thần và nạn tham ô hủ hóa khá nặng...”⁽⁶⁾.

Trong điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc sau năm 1954 - một sự nghiệp cách mạng chưa có tiền lệ - Người yêu cầu phải thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh toàn diện. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc* thiêng liêng, Người căn dặn: “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”⁽⁷⁾. Năm 1961, Đảng ta mở cuộc

vận động chỉnh huấn mùa Xuân⁽⁸⁾, mục đích là xây dựng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân lao động tinh thần làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa, hiểu rõ nhiệm vụ sản xuất và tiết kiệm trong giai đoạn mới; phê phán chủ nghĩa cá nhân, tham ô, lãng phí, tác phong quan liêu, mệnh lệnh, bảo thủ, rụt rè. Sau đó, Bộ Chính trị tiếp tục có Chỉ thị “Về cuộc vận động chỉnh huấn mùa Xuân năm 1965”⁽⁹⁾, nhằm làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và đoàn viên, thanh niên lao động, trên cơ sở nhận thức rõ tình hình, nhiệm vụ và yêu cầu của cách mạng, để nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, phê phán những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân.

Trong *Di chúc*, Người cũng đề ra những yêu cầu cơ bản về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, xuất phát từ bản chất cách mạng của Đảng, từ mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁰⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin hình thành nên tư tưởng độc đáo về dân vận, chú trọng phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Dân là gốc của

(1), (2), (3), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 290, 290, 272, 295

(5), (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 7, tr. 415, 414 - 415

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 616

(8) *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 22, tr. 205

(9) *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t. 26, tr. 1

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 622

nước, là cơ sở của mọi thắng lợi, là lực lượng tạo ra mọi của cải vật chất, tinh thần. Người cho rằng: “Nước lấy dân làm gốc”; “Gốc có vững cây mới bền/ Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”⁽¹¹⁾. Theo Người, biểu hiện của dân là gốc là phải tin ở nhân dân, gắn gũi với nhân dân, kính trọng nhân dân và biết dựa vào nhân dân, phải nhận thức rõ, dân chúng rất khôn khéo, rất hăng hái, rất anh hùng. Vì vậy, chúng ta phải học dân chúng, phải hỏi dân chúng, phải hiểu dân chúng; “có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”⁽¹²⁾. Người tâm đắc với câu nói dân gian: “Đễ mười lần không dân cũng chịu/ Khó trăm lần dân liệu cũng xong”⁽¹³⁾. Không chỉ nhận thức rõ vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân, mà Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, sức mạnh của nhân dân chỉ được phát huy đầy đủ khi có một đảng cách mạng lãnh đạo; Người khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân. Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”⁽¹⁴⁾. Khi sức dân được huy động, được tổ chức, được tập hợp dưới sự lãnh đạo của Đảng thì trở thành sức mạnh vô địch.

Trong tác phẩm “*Dân vận*” đăng trên báo *Sự thật*, số 120, ngày 15-10-1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh một lần nữa nhấn mạnh về bản chất dân chủ của chế độ, về nguyên tắc hoạt động của chính quyền cách mạng - tiền thân của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Người khẳng định: “**NUỐC TA LÀ NUỐC DÂN CHỦ**. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đời mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*. Đoàn thể từ Trung ương đến xã

do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*”⁽¹⁵⁾. Người đặc biệt nhấn mạnh đến trọng trách lịch sử của Đảng, tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trước Đảng, trước nhân dân. Bởi như Người từng chứng kiến, dự báo, nhắc nhở: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽¹⁶⁾.

Chế độ dân chủ của nước ta được xác lập ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công. Các quy định của Hiến pháp Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên năm 1946 do Người chỉ đạo về bầu cử tự do, phổ thông đầu phiếu⁽¹⁷⁾, về quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân đã thể hiện rất rõ nét tinh thần dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân, coi nhân dân là người chủ thực sự của đất nước; đặc biệt là, rất chú trọng đến quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân. Kế thừa và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân, qua mỗi kỳ đại hội của Đảng, vấn đề dân chủ ngày càng được nhận thức, phát triển và hoàn thiện hơn, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đất nước trong tình hình mới.

Thực tiễn xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời gian qua

Hơn 92 năm qua, Đảng ta đã xác lập, củng cố và ngày càng nâng cao vai trò lãnh đạo,

(11), (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 501 - 502, 335

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 280

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 453

(15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 232

(16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 672

(17) Điều 17 Hiến pháp năm 1946

sức mạnh và uy tín của mình bằng đường lối đúng đắn mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho nhân dân, cho đất nước; bằng mối liên hệ mật thiết với nhân dân, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ và bảo vệ. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng có vai trò đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ, luôn được Đảng ta xác định là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên, liên tục, xuyên suốt các thời kỳ cách mạng.

Từ khi bước vào công cuộc đổi mới, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, như Hội nghị Trung ương 3 khóa VII năm 1992, về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng; Hội nghị Trung ương 6 lần 2 khóa VIII năm 1999, về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay... Chỉ tính riêng trong 10 năm gần đây, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, qua các Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII, Đảng đều ban hành các nghị quyết, kết luận, quy định hết sức quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lần sau sâu sắc, toàn diện và cụ thể, rõ ràng hơn so với lần trước⁽¹⁸⁾, đặc biệt là, việc thành lập, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, đã tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, góp phần rất quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả của đất nước.

Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Điều 4 Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác

- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”⁽¹⁹⁾. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là tiền đề quan trọng chi phối tính chất, mục tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả xây dựng hệ thống chính trị; đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị là minh chứng khẳng định năng lực, uy tín, vai trò lãnh đạo, vị thế của Đảng ta với tư cách là đảng cầm quyền. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng thể hiện qua việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Trước yêu cầu mới, Đại hội XIII của Đảng đã phát triển thành tố “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” của Đại hội XII thành “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”.

Chủ trương dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính

(18) Như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, ngày 16-1-2012, về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, ngày 30-10-2016, “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-10-2021, của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị, “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25-10-2021, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về những điều đảng viên không được làm”....

(19) *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2014, tr. 9

trị là chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng ta ngay từ khi mới thành lập, được nhấn mạnh và cụ thể hóa hơn nữa trong bối cảnh hiện nay. Trong các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII đã nhấn mạnh: “*Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự đưa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*”⁽²⁰⁾; theo đó, việc phát huy thực chất quyền làm chủ của nhân dân, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị là yêu cầu khách quan; thể hiện và bảo đảm rõ nét bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Nhận thức rõ điều đó, Đảng ta luôn quán triệt, nhấn mạnh chủ trương dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng; coi đó là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Hiện nay, quan điểm của Đảng ta là gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng cũng là dựa vào nhân dân để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; qua đó, góp phần thực hiện tốt và có hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ”.

Như vậy, nội dung của Văn kiện Đại hội XIII và Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII của Đảng, với chủ trương dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng được thể hiện cụ thể, rõ ràng hơn ở hai khía cạnh cơ bản sau:

Thứ nhất, Đảng dựa vào nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng; theo đó, nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp ủy về công tác cán bộ, chủ trương, đường lối của Đảng. Nhân dân có quyền đóng góp ý kiến, kiến nghị đối với tổ chức đảng và chính quyền, khi phát hiện những yếu kém, khuyết điểm của tổ chức và cá nhân cán bộ, đảng viên, nhất là phát hiện những hành vi tham nhũng, lãng

phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; đồng thời, nhân dân tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua hoạt động đối thoại, cán bộ lãnh đạo tiếp công dân, tiếp nhận và kịp thời xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đặc biệt, các tổ tự quản của nhân dân ở cơ sở, hoạt động của ban thanh tra nhân dân, các tổ giám sát đầu tư cộng đồng cũng là những hình thức quan trọng để nhân dân có thể tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, ngoài việc tham gia trực tiếp, nhân dân cũng gián tiếp tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua hoạt động của Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp và các đại biểu do nhân dân bầu, thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Đồng thời, thông qua hoạt động của Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp để phản ánh những tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nhằm tháo gỡ về mặt cơ chế, chính sách, pháp luật; bàn bạc, thảo luận công khai và có biện pháp xử lý phù hợp; qua đó, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quốc hội và các cơ quan dân cử được nâng lên. Thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân có thể tham gia giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình; tham gia giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những đảng viên có chức, có quyền, những người công tác ở các lĩnh vực “nhạy cảm” dễ nảy sinh vi phạm, tiêu cực,...

Qua hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước

(20) Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 105

Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁽²¹⁾. Có được kết quả đó, chính là do Đảng ta đã biết kế thừa, phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cũng như trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân được Đảng và Nhà nước tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa thông qua các cương lĩnh chính trị, nghị quyết đại hội, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước. Cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” tiếp tục được hoàn thiện, cụ thể hóa.

Các cấp ủy, chính quyền đã đẩy mạnh việc thực hiện công tác dân vận, gắn với tăng cường và mở rộng thực hành dân chủ, góp phần phát huy vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của nhân dân trong tham gia bàn bạc những công việc của Đảng, Nhà nước. Các hình thức góp ý với Đảng và giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng được chú trọng; công tác đối thoại, tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, doanh nghiệp được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Nhiều vụ, việc tiêu cực, các biểu hiện vi phạm đạo đức công vụ, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực do các cơ quan báo chí, mạng xã hội phát hiện, phản ánh, lên án, được các cơ quan chức năng nhanh chóng vào cuộc kiểm tra, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật. Các cuộc vận động nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện có hiệu quả, đặc biệt là việc lấy ý kiến của nhân dân về xây dựng Hiến pháp năm 2013, dự thảo các văn kiện đại hội đảng các cấp, dự thảo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, đã trở thành các đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp trên cả nước.

Tuy nhiên, việc phát huy vai trò, trách nhiệm, sức mạnh của nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Trong nội bộ một số cấp ủy, tổ chức đảng có những vụ, việc được nhân dân nêu lên, nhưng chưa được ngăn chặn, xử lý kịp thời hoặc giải quyết không hợp lý, thậm chí còn có hiện tượng bao che. Việc giám sát, đóng góp ý kiến của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, như có đặt hòm thư góp ý ở cơ quan, đơn vị, nhưng nhận được rất ít hoặc không nhận được ý kiến đóng góp, kiến nghị của nhân dân; việc tổ chức đề đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đóng góp ý kiến cho cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên có lúc còn mang tính hình thức, nhận xét góp ý chung chung hoặc chỉ ca ngợi một chiều, vì ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”.

Việc tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị của nhân dân ở một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chính quyền còn chưa nghiêm túc, dẫn đến việc xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp và kéo dài, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, thu hồi, sử dụng đất. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi chưa làm tốt vai trò là chỗ dựa để nhân dân thực hiện phê bình, góp ý và giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng chưa hình thành được nhiều diễn đàn để nhân dân góp ý thường xuyên; thiếu các quy trình, cách thức tiếp thu, xử lý thông tin, nhằm phục vụ công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là một số người có chức, có quyền, làm việc ở những ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, do thiếu tu dưỡng và rèn luyện, nên sa vào chủ nghĩa cá

(21) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 25

nhân, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, dẫn đến bị xử lý kỷ luật của Đảng và truy tố trước pháp luật. Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực còn hạn chế, thực hiện chưa nghiêm. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng với nhân dân thực hiện giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi chưa đạt hiệu quả cao; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch,...

Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân trong tình hình mới

Một là, các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; về thực hành dân chủ gắn với phát huy vai trò của nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận, phát huy dân chủ thành chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn và đáp ứng đầy đủ lợi ích, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Thực hành dân chủ rộng rãi, từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ từ trong Đảng đến dân chủ ngoài xã hội được thực hiện ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Đặc biệt, tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở ở các loại hình theo Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18-2-1998, của Bộ Chính trị, “Về xây dựng và thực hiện Quy chế Dân

chủ ở cơ sở” và Kết luận số 120-KL/TW, ngày 7-1-2016, của Bộ Chính trị, về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở”; nghiên cứu khả năng xây dựng, ban hành Luật về thực hành dân chủ ở cơ sở.

Củng cố và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân; tạo sự đồng thuận xã hội rộng lớn dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân; chăm lo đầy đủ đời sống, lợi ích chính đáng của nhân dân; lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của người dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Hai là, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách toàn diện, để Đảng ta luôn là lực lượng tiên phong trong bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân và của cả dân tộc. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường phê phán, bảo đảm kỷ luật trong Đảng và kỷ cương trong xã hội; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết, kiên trì và thường xuyên đấu tranh phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân gắn với tăng cường cải cách hành chính, giảm phiền hà cho nhân dân; quan tâm, lắng nghe, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, kiến nghị, phản ánh chính đáng của nhân dân. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tiêu cực; làm trong sạch bộ máy của Đảng, Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh, dứt điểm các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực, nhằm củng cố lòng tin của

nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Ba là, thực hành dân chủ rộng rãi, trước hết là dân chủ trong Đảng. Phát huy dân chủ được coi là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu để nhân dân có thể tham gia hiệu quả trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đồng thời, tập trung xây dựng cơ chế phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đảng, Nhà nước ta luôn xác định “dân là gốc”, luôn tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, luôn kiên trì thực hiện đúng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Triển khai các diễn đàn, tạo các kênh thông tin, như báo chí, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các trang mạng xã hội,... để thu thập ý kiến đóng góp trực tiếp của nhân dân về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là công tác cán bộ, gắn với quy chế làm việc, quy trình công tác.

Bốn là, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để mỗi người dân nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham gia góp ý xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; coi đây là nghĩa vụ, thể hiện lòng yêu nước, gắn với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của bản thân, gia đình và xã hội. Thực hiện quy trình công khai kết quả tiếp thu, xử lý thông tin do nhân dân góp ý, cung cấp trực tiếp; coi đó là sợi dây liên kết, duy trì mối quan hệ mật thiết, không ngừng củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, đồng thời cũng phải thẳng thắn sàng lọc, từ chối những ý kiến góp ý thiếu tinh thần xây dựng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị. Thực hiện triệt để và có hiệu quả chủ trương, đường lối trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với phương châm thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phương châm “Dân biết, dân

bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Hoàn thiện cơ chế tiếp thu góp ý trực tiếp của nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm sâu đậm thêm mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân, thể hiện rõ quan điểm “dân là gốc” của Đảng ta.

Năm là, tăng cường công khai, minh bạch việc dựa vào nhân dân để kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện công tác cán bộ; trong đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị vừa có đức, vừa có tài; bảo đảm phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp, tác phong công tác; xứng đáng là người lãnh đạo, là đầy tớ trung thành của nhân dân, nói đi đôi với làm, “tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân”. Phát huy vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu. Nâng cao cảnh giác, chống các khuynh hướng mị dân, kích động nhân dân trước những hiện tượng tiêu cực. Kiên quyết phê phán, đấu tranh với biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, những người dân và doanh nghiệp.

Sáu là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phải thực sự “gần dân”, “sát dân”, là cầu nối giữa nhân dân với Đảng, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo điều kiện để nhân dân thực hiện các quyền dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, phát triển và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. □